TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **----------***----------**

Bản án số: 01/2018/HSST
Ngày 04/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- chủ toạ phiên toà: Ông Chu Mạnh Hà
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Bùi Thế Hanh
2. Ông Trần Văn Cương

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Thư ký Tòa án dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.
Đại diện VKSND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:
Bà Giáp Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2017/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2017, đối với các bị cáo:

1/ **Nguyễn Văn C**, sinh năm: 1991;
Nơi đăng ký HKTT: Thôn Xuân Tân 1, xã Cao Xá, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang
Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn Tường và bà Vũ Thị Hào.

Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 27/2014/HSST ngày 08/4/2014, Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt C 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (trị giá 10.000.000 đ), thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2013 (đã chấp hành xong hình phạt ngày 20/10/2014 theo giấy chứng nhận số 1241; thi hành xong tiền án phí HSST, DSST 450.000 đồng ngày 17/7/2015 nhưng chưa thi hành khoản bồi thường cho ông Hoàng Đức Huệ số tiền 5.000.000 đồng).

Nhân thân: Tại Quyết định số 3857/QĐ-UBND Ngày 19/10/2009 của Chủ tịch UBND huyên Tân Yên, tỉnh Bắc Giang quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng (chấp hành xong ngày 21/10/2011).

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ 22/9/2017 đến ngày 23/9/2017, hiện tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

2/ **Nguyễn Văn N**, sinh năm: 1989.
Nơi đăng ký HKTT: Khu Vườn Đình, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, Bắc Giang.
Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Con bà Nguyễn Thị Quý; có vợ là Lò Thị Mai, sinh năm 1992 và có 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015).
Tiền án: không; Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ ngày 01/3/2017 của Trưởng Công an thị trấn Cao Thượng xử phạt 1.500.000đ về hành vi công nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác và buộc N pH trả cho anh Nguyễn Ngọc Điểm số tiền 3.500.000đ (N chưa chấp hành).

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ 22/9/2017 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Tạ Văn H, sinh năm 1993
Địa chỉ: Thôn Tứ, Lương Phong, Hiệp Hòa, Bắc Giang (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Anh Nguyễn Mạnh Q, sinh năm 1983
Địa chỉ: Thôn Xuân Tân 1, Cao Xá, Tân Yên, Bắc Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bản cáo trạng số 90/KSĐT ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang truy tố Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn N về tội "Trôm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.
Tóm tắt nội dung vụ án như sau: Hồi 14giờ ngày 22/9/2017, tại khu vực thôn Tứ, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Quần chúng nhân dân phối hợp với Công an xã Lương Phong bắt quả tang Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn N đang trộm cắp 01 máy hàn điện nhãn hiệu LG Welder TiG 210T của anh Tạ Văn H; bắt giữ 02 đối tượng cùng tang vật là 01 xe mô tô màu sơn xanh mang biển kiểm soát 98F8-0677; 01 túi vải (dạng túi du lịch nhỏ) bên trong có 01 con dao nhọn (loại dao chọc tiết lợn) có gắn chuôi bằng tuýp sắt; 01 thanh sắt phi 12; 02 cờ lê và 01 biển kiểm soát 98L8-9989.

Quá trình điều tra xác định: Buổi sáng ngày 22/9/2017, sau khi chơi điện tử xong, do không có tiền để chi tiêu cá nhân nên Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn N rủ nhau đi trộm cắp tài sản ở khu vực huyện Hiệp Hòa. N chuẩn bị một số dụng cụ gồm 01 thanh sắt phi 12 dài khoảng 50cm, 01 con dao (dạng dao chọc tiết lợn); C chuẩn bị 01 cờ lê 17, 01 cờ lê 14, tất cả đựng trong 01 chiếc túi du lịch nhỏ và đi xe mô tô màu sơn xanh đeo biển kiểm soát 98F8-0677 của C sang địa phận huyện Hiệp Hòa mục đích trộm cắp tài sản. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô chở N từ nhà xuống Việt Yên, sau đó đi theo đường quốc lộ 37 hướng Việt Yên lên Hiệp Hòa. Khi đến địa phận thôn Tứ, xã Lương Phong, C nhìn thấy cửa nhà anh Tạ Văn H ở gần đường, cửa mở, bên trong có 01 máy hàn. C bảo với N vào trộm cắp chiếc máy hàn đó và được N đồng ý. C điều khiển xe mô tô quay lại dừng ở trước cửa sắt nhà anh H, xuống xe và giao xe mô tô cho N ngồi lên xe, tắt máy đứng quan sát, cảnh giới. Thấy không có người trông coi nên C đi vào nơi để máy hàn, lấy chiếc máy hàn điện nhãn hiệu LG Welder TiG 210T mang ra gần chỗ xe mô tô chỗ N đứng đợi thì bị ông Tạ Văn Hùng là bố anh H phát hiện, chạy ra hô hoán. Thấy vậy, C bỏ lại chiếc máy hàn và nhảy lên xe mô tô cùng N bỏ chạy. Do N chưa kịp nổ máy xe mô tô nên C đã ra đường và chạy về phía cánh đồng trước cửa nhà anh H, còn N bị ông Hùng túm được đuôi xe mô tô kéo lại nhưng N vẫn ga xe bỏ chạy nên đã đâm vào

gốc cây sấu ở gần đó và bị đổ xe. N tiếp tục bỏ chạy về phía cánh đồng cùng với C thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ. Quá trình bắt quả tang, C bị nhân dân đánh gây thương tích. Sau đó C và N được đưa về trụ sở UBND xã Lương Phong lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang. Cùng ngày Công an xã Lương Phong bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Hiệp Hòa điều tra, xử lý theo thẩm quyền. Quá trình điều tra, C và N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hiệp Hòa ra quyết định trưng cầu định giá tài sản mà C và N đã trộm cắp. Ngày 27/9/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Hòa kết luận chiếc máy hàn điện nhãn hiệu LG Welder TiG 210T trị giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng chẵn).

Ngày 03/10/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hoà đã trả lại chiếc máy hàn điện trên cho anh Tạ Văn H. Anh H không yêu cầu bồi thường dân sự chỉ đề nghị xử lý nghiêm đối với C và N về hành vi trộm cắp tài sản theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra còn xác định được, Chiếc xe màu sơn xanh đeo biển kiểm soát 98F8-0677 có số máy 20014989, số khung 014989 bị tạm giữ khi bắt quả tang là xe mô tô nhãn hiệu PREALMII màu nâu, biển kiểm soát 98L8-9989 mang tên anh Đỗ Mạnh Cường, sinh năm 1961 ở Hoàng Hoa Thám, thị trấn Cầu Gồ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đã bán cho anh Nguyễn Mạnh Q, sinh năm 1983 ở Xuân Tân 1, xã Cao Xá huyện Tân Yên (là anh trai của C). Anh Q đã cho C mượn để đi lại. Chiếc xe đã bị C sơn thành mầu xanh. Khi đi trộm cắp tài sản, C đã tháo biển số 98L8-9989 để trong cốp xe và đeo biển 98F8-0677, Cơ quan điều tra đã thực hiện việc tra cứu xác định họ tên chủ sở hữu, số máy, số khung của chiếc xe mô tô 98L8-9989, kết quả phù hợp. Ngoài ra cơ quan điều tra còn thực hiện việc giám định biển kiểm soát 98F8-0677 là thật hay giả nhưng không xác định được, tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Anh Q không biết C sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội và không đề nghị được trả lại chiếc xe mô tô. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hiệp Hòa đang tạm giữ chờ xử lý.

Trong quá trình bắt quả tang, Nguyễn Văn C bị đánh gây thương tích. Cơ quan điều tra không chứng minh được đối tượng gây thương tích cho C. bản thân Nguyễn Văn C cũng không đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn N thừa nhận toàn bộ nội dung của bản cáo trạng, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng với diễn biến các hành vi phạm tội của các bị cáo được mô tả trong bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà đã truy tố. Các bị cáo đều đã nhận thấy rõ tội lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa phân tích lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20, 53 và Điều 33 đối

với bị cáo N; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20, 53 và Điều 33 đối với bị cáo C, xử phạt:

- Nguyễn Văn C từ 09 – 12 tháng tù
- Nguyễn văn N từ 06 – 09 tháng tù

Vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (2015) và Điều 42 Bộ luật hình sự, đề nghị:

- Tịch thu sung công quỹ chiếc xe mô tô BKS 98L8-9989;
- Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải, 01 con dao, 01 BKS 98F8-0677, 01 thanh sắt, 02 chiếc cờ lê.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhất trí với ý kiến, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh tụng, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, nhận thấy:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn N tại phiên tòa hôm nay là thành khẩn, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 14 giờ ngày 22/9/2017, tại thôn Tứ, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn N đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc máy hàn điện nhãn hiệu LG Welder TiG 210T trị giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) của anh Tạ Văn H. Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn N đã có đủ các dấu hiệu cầu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Vụ án này có hai bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm nên là vụ án đồng phạm nhưng mức độ đồng phạm giản đơn. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Mặt khác, hai bị cáo đều có nhân thân xấu, vì vậy, đối với các bị cáo cần thiết pH có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét vai trò và nhân của các bị cáo: Trong vụ án này, hai bị cáo cùng rủ nhau và cùng chuẩn bị công cụ cho việc phạm tội nên có vai trò ngang nhau. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn

Văn C đã có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 08/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt C 10 tháng tù, bị cáo chưa chấp hành xong bản án nên pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" và pH chịu hình phạt cao hơn so với bị cáo N. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hai bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; bị cáo N được áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Các bị cáo đều là lao động nông nghiệp, thu nhập thấp, không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

Bị cáo N hiện đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội quả tang, tài sản chiếm đoạt đã được thu giữ trả lại cho người bị hại nên trách nhiệm dân sự của các bị cáo không đặt ra.

Về vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô BKS 98L8- 9989 do bị cáo C sử dụng làm phương tiện phạm tội là tài sản của anh Nguyễn Mạnh Q cho bị cáo C mượn để đi lại, anh Q không yêu cầu trả lại chiếc xe này nên nay cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc túi vải, 01 con dao, 01 BKS 98F8-0677, 01 thanh sắt, 02 chiếc cờ lê là công cụ mà các bị cáo chuẩn bị cho mục đích phạm tội, cần được tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo C pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; bị cáo N thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

*Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; 53 và Điều 33 - Bộ luật hình sự (1999) :

Xử phạt: Nguyễn Văn C 10 (mười) tháng tù, được trừ 01ngày đã bị tạm giữ (22/9/2017 đến ngày 23/9/2017), bị cáo còn pH chấp hành 09 tháng 29 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. .

*Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; 53 và Điều 33 - Bộ luật hình sự :

Xử phạt: Nguyễn Văn N 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2017.

*** Vật chứng:** Áp dụng Điều 106– Bộ luật tố tụng hình sự (2015), tuyên bố:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô BKS 98L8-9989.
- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc túi vải, 01 con dao, 01 BKS 98F8-0677, 01 thanh sắt, 02 chiếc cờ lê.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng)

* **Án phí**: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự (2015); Điều 23 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, bị cáo Nguyễn Văn C pH chịu

200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; Áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn N.

Áp dụng điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự (2015), báo cho các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo; người bị hại
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Chu Mạnh Hà